ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG ĐẦU NĂM – SỐ 1

I. Phần trắc nghiệm . *(4 điểm)*

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Số chẵn liền trước của số 100 000 là:

A. 1000 **B.** 99999 **C.** 99998 **D.** 9999

Câu 2. 5m 6dm gấp 7dm số lần là:

A. 47 lần **B.** 8 lần **C.** 7 lần **D.** 19 lần

Câu 3. Giá trị của biểu thức 2368 – 123 × 2 là:

A. 4940 **B.** 4490 **C.** 2212 **D.** 2122

Câu 4. Trong cùng một năm, ngày 26 tháng 6 là thứ tư thì ngày 1 tháng 7 là thứ:

A. Thứ năm **B.** Thứ ba **C.** Thứ hai **D.** Thứ tư

Câu 5. Có một tờ giấy bạc loại 50 000 đồng. Đổi được số tờ giấy bạc loại 5000 đồng là:

A. 5 tờ **B.** 10 tờ **C.** 15 tờ **D.** 50 tờ

Câu 6. Đường kính của đường tròn tâm O dưới đây là:

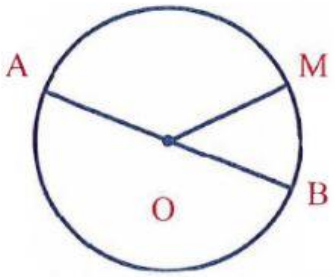

A. AO **B.** OB **C.** OM **D.** AB

Câu 7. Cạnh của một hình vuông có độ dài là 8cm. Diện tích của hình vuông đó là:

A. 48cm **B.** $64cm^2$ **C.** $32cm^2$ **D.** $40cm^2$

Câu 8. Một cửa hàng bán xăng, buổi sáng bán được 25 784 lít xăng, buổi chiều bán ít hơn buổi sáng 794 lít xăng. Cả hai buổi cửa hàng bán được số lít xăng là:

A. 21353*l* xăng **B.** 50774*l* xăng **C.** 62358*l* xăng **D.** 10237*l* xăng

II. Phần tự luận . *(6 điểm)*

Bài 1. Tính: *(2 điểm)*

a) $78474cm^2 - 35267cm^2 =$ b) $1540km \times 6 =$

c) $22459g + 3270g =$ d) $67277hm : 7 =$

LIVEWORKSHEETS

Bài 2. Tìm x: *(1 điểm)*

a) $1564 : x = 4$

b) $x - 16363 = 3201 + 12004$

Bài 3. **Một tấm bìa hình vuông có độ dài một cạnh là 9cm. Tính chu vi và diện tích của tấm bìa đó?** *(1 điểm)*

Bài giải

Bài 4. **Trường Tiểu học A mua 310 hộp bánh, mỗi hộp có 6 cái bánh. Số bánh đó được chia đều cho các bạn, mỗi bạn được nhận 2 cái bánh. Hỏi trường Tiểu học A có bao nhiêu bạn được nhận bánh?** *(2 điểm)*

Bài giải

LIVEWORKSHEETS